TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2017/HSST.
Ngày 11/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Thanh Chúc.

Ông Huỳnh Văn Đương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hà, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Thân Thị Hồng Nở, chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 11 tháng 8 năm 2017. Tại nhà Văn hóa thị trấn Cầu Ngang thuộc khóm A, thị trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2017/HSST, ngày 07/7/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2017/HSST-QĐ, ngày 27/7/2017 đối với:

Bị cáo Nguyễn Thành L, sinh ngày 12/10/1980. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khóm B, thị trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Con ông Nguyễn Thành P, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1957. Vợ tên Trịnh Ngọc A, sinh năm 1984 (*đã ly hôn*); con gồm 01 người, sinh năm 2002; Anh, chị, em ruột có 06 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1989. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/4/2017, đến ngày 28/4/2017 tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Minh N, sinh năm 1997. Vắng mặt không có lý do.

- Anh Mai Hoàng L, sinh năm 1990. Vắng mặt không có lý do.

Cùng địa chỉ: khóm B, phường 2, thị xã H, tỉnh Trà Vinh.

- Chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1980. Địa chỉ: khóm Long T, phường 01, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt có lý do.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm:

- Một gói niêm phong mẫu vật số 126/KLGĐ-PC54 ngày 24/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hữu Dự và người chứng kiến Cao Hoàng Phong có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long (ký hiệu: 01).

- Một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 01 đến tháng 4 năm 2017, Phạm Thị Thanh H nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Thành L về sử dụng, nhưng Nguyễn Thành L cho rằng là mua dùm H, trong những lần mua dùm thì Nguyễn Thành L không nhớ rõ là mua của Trần Quốc Đ hay mua của Nguyễn Thái P và Nguyễn Thành L mua dư một phần để đưa cho H, sau đó cùng H sử dụng số ma túy mà bị cáo đã mua riêng. Mỗi lần H mua mua túy từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.

Vào khoảng 17 giờ ngày 21/4/2017 trong lúc đang làm thuê tại nhà hàng C thuộc phường 2, thị xã D, tỉnh Trà Vinh, Nguyễn Minh N rủ Mai Hoàng L sử dụng ma túy, sau đó N điện thoại cho Phạm Thị Thanh H nhờ mua dùm 500.000 đồng ma túy, nên H điện thoại cho Nguyễn Thành L hỏi mua 500.000 đồng ma túy, thì L nói với H "*anh có chút anh cho em*", H kêu L đem xuống thị xã D cho H, L nói không đi được, H nói để kêu hai đứa em lên lấy. Lúc này, H điện thoại cho N nói là có ma túy nhưng phải lên huyện Cầu Ngang lấy thì N nói để em tính.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, L lấy xe mô tô biển số 84F1- 078.78 (xe của gia đình L) chở N đi Huyện Cầu Ngang mua ma túy. Trên đường đi N điện thoại cho H nói đang đi và kêu H điện thoại cho L, H điện thoại nói hai thằng em đang lên, L trả lời "*ừ kêu tụi nó lên đi*", sau đó H nhắn số điện thoại của L qua điện thoại của N, N điện thoại L nói "*em đang lên anh ơi, em là em chị H*", L nói khi nào tới Công viên thị trấn Cầu Ngang điện thoại cho L.

Khi L chở N đến thị trấn Cầu Ngang và gặp L ở trước tiệm sửa xe của L cặp Quốc lộ 53 thuộc khóm B, thị trấn Cầu Ngang, lúc này L điện thoại cho H nói là "*hai thằng em đã lên tới, anh còn một ít (ma túy đá) anh cho em*" thì H nói "*Có ít thôi khỏi đi, anh đi chia của ai về cho hai thằng em của em đi*". Sau đó, L cúp máy rồi nói chuyện với N và L, N đồng ý mua ma túy và đưa 500.000 đồng cho L nhận, sau khi nhận tiền L vô tiệm sửa xe lấy 01 tép ma túy bỏ vào vỏ gói thuốc HERO đưa cho N và nói hơi ít nên bán cho mầy 300.000 đồng, N biết bên trong vỏ gói HERO đã có ma túy nên lấy bỏ vào túi quần phía trước bên phải, lúc này L không có tiền thối cho N 200.000 đồng nên đi vào tiệm sửa xe lấy tiếp một tép ma túy đem ra đưa cho N và nói "*vậy là huề luôn nha*" (nghĩa là bị cáo bán 02 tép ma túy cho N với số tiền 500.000 đồng), N lấy tép ma túy đó cầm trên tay trái. Sau đó, L đi vào tiệm sửa xe, còn L quay đầu xe định chạy về thị xã

Duyên Hải thì lực lượng Công an thị trấn Cầu Ngang tuần tra đi tới, N liền ném bỏ 01 tép ma túy đang cầm trên tay xuống lề đường, lực lượng Công an yêu cầu N và L dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra bên trong túi quần phía trước bên phải của N có một gói thuốc HERO, bên trong gói thuốc HERO phát hiện có tép ma túy được hàn kín trong gói nylon màu trắng nên tiến hành lập biên bản và niêm phong theo quy định và mời N và L về trụ sở làm việc. Còn L lẫn trốn, đến ngày 25/4/2017 thì đến cơ quan điều tra Công an huyện Cầu Ngang đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ kết luận giám định số: 126/KLGĐ-PC54 ngày 24/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long xác định: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong bịch nylon trong bao thư được niêm phong (*ký hiệu 01*) gửi giám định có trọng lượng là 0,0530 gam, có Methamphetamine. Hàm lượng Methamphetamine có trong mẫu là 59,02%. Trọng lượng Methamphetamine trong 0,0530 gam mẫu là 0,0312 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Quá trình điều tra có truy tìm tép ma túy mà N ném bỏ nhưng không gặp, còn số tiền bán 02 tép ma túy cho Nguyễn Minh N là 500.000 đồng Nguyễn Thành L đã tiêu xài cá nhân hết.

Đối với Nguyễn Minh N và Mai Hoàng L có hành vi mua chất ma túy về sử dụng trái phép, nhưng bị phát hiện nên đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy.

Đối với Phạm Thị Thanh H đã sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng xảy ra trên địa bàn thị xã H nên Cơ quan điều tra Công an huyện Cầu Ngang chuyển hồ sơ đề nghị Công an thị xã H xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Trần Quốc Đ và Nguyễn Thái P không có mặt ở địa phương, khi nào làm việc được thì xử lý theo luật định.

Tại bản cáo trạng số: 18/VKS-HS, ngày 06/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 01 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành L khai nhận vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 21/4/2017, tại khóm B, thị trấn Cầu Ngang, bị cáo đã mua bán 02 tép ma túy cho Nguyễn Minh N và Mai Hoàng L với giá 500.000 đồng thì bị lực lượng Công an tuần tra bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên bà Thân Thị Hồng Nở đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Áp dụng khoản 01 Điều 194; điểm p khoản 01, khoản 02 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thành L nói lời sau cùng: Bị cáo khai nhận có mua bán 02 tép ma túy cho Nguyễn Minh N và Mai Hoàng L với giá 500.000 đồng là vi phạm pháp luật, bị cáo có tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Cầu Ngang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Những chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Thành L khai nhận khoảng 23 giờ 15 phút ngày 21/4/2017, bị cáo Nguyễn Thành L đã mua bán 02 tép ma túy cho Nguyễn Minh N và Mai Hoàng L với giá 500.000 đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện và kiểm tra thì N đã ném bỏ 01 tép ma túy không truy tìm được, còn 01 tép ma túy Công an thu giữ được trong túi quần của N và niêm phong theo quy định. Theo kết luận giám định xác định: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong bịch nylon trong bao thư được niêm phong (ký hiệu 01) gửi giám định có trọng lượng là 0,0530 gam, có Methamphetamine. Hàm lượng Methamphetamine có trong mẫu là 59,02%. Trọng lượng Methamphetamine trong 0,0530 gam mẫu là 0,0312 gam. Methamphetamine là chất ma túy.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thành L đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 01 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Xét bản cáo trạng số:18/VKS-HS, ngày 06/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là hoàn hoàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

- Tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm chế độ quản lý nhà nước về ma túy, bị cáo nhận thức và biết được rằng ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng lao động con người đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm, mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc, bị cáo nhận thức và biết rất rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với bản thân bị cáo, gia đình và xã hội, chỉ vì hám lợi từ việc mua bán ma túy có thu nhập cao, bị cáo đã bất chấp xem thường pháp luật. Bị cáo mua bán ma túy giữa lúc đêm khuya với thủ đoạn hết sức tinh vi nhằm trốn tránh sự kiểm soát của các cơ quan chức năng, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay, do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù

nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, người thân bị cáo có công với cách mạng, bị cáo đã đầu thú sau khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng đối với bị cáo.

- Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Các vật chứng gồm: Một gói niêm phong mẫu vật số 126/KLGĐ-PC54 ngày 24/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hữu Dự và người chứng kiến Cao Hoàng Phong có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long (ký hiệu: 01). Hội đồng xét xử xác định đây là chất ma túy, cấm lưu hành và một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero không có giá trị sử dụng. Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thành L nộp 200.000 đồng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 01 Điều 194; điểm p khoản 01, khoản 02 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 25 tháng 4 năm 2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Một gói niêm phong mẫu vật số: 126/KLGĐ-PC54 ngày 24/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hữu Dự và người chứng kiến Cao Hoàng Phong có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long (ký hiệu: 01).

- Một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thành L nộp 200.000 đồng án phí.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lý Thanh Lâm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.